

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 204/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị N, sinh năm 1991.

Bị đơn: Anh Cao Mạnh H, sinh năm 1976.

Đều có địa chỉ: Số nhà 5, ngõ 21, đường Hai B, tổ 2, phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị N và anh Cao Mạnh H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về con chung: Chị Vũ Thị N và anh Cao Mạnh H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Cao Vũ Hải Đ, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2017. Ly hôn, anh chị thống nhất thoả thuận để chị N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cao Vũ Hải Đ cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc có thể lao động tự túc được (Hiện nay cháu Đ đang ở cùng chị N và anh H tại số nhà 5, ngõ 21, đường Hai B, tổ 2, phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc). Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.
  - Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị Vũ Thị N và anh Cao Mạnh H không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.
  - Về án phí sơ thẩm: Chị Vũ Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả lại chị Vũ Thị N số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0008995 ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P. Chị N đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện KSND TP.P;
- Chi cục THADS TP.P;
- UBND X.T, H.S, TP.H;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lê Anh Vũ**